

Bản án số: **48/2019/HS-ST**
Ngày: 21/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đ Thành Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Bà Nguyễn Thị Nga.

2- Ông Nguyễn Huy Cự.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhiên - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2019/TLST – HS, ngày 21 tháng 3 năm 2019; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2019/QĐXXST-HS, ngày 01/4/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2019/QĐXXST-HS ngày 23/4/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị N; (Tên gọi khác: Không); sinh năm 1969; giới tính: Nữ; số CMTND: 01169008508; ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn G, xã K, huyện G, Thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 6/10; nghề nghiệp: Không; con ông: Nguyễn Văn N (chết) và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1927 (chết năm 2019); gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ 04; chồng là: Nguyễn Bá O (chết năm 2018); con: Không; danh chỉ bản số 0007, lập ngày 26/11/2018 tại Công an huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội; nhân thân: Ngày 31/01/2001, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 30/8/2005 chấp hành xong hình phạt tù. (Đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt quả tang ngày 23/11/2018. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an Thành phố Hà Nội. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

01. Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1989; Trú tại: Thôn T, xã L, huyện G, thành phố Hà Nội.

02. Anh Bùi Văn D, sinh năm 1984; Trú tại: Thôn C, xã C, huyện G, thành phố Hà Nội.

03. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1979; Trú tại: Thôn C, xã C, huyện G, thành phố Hà Nội.

(Anh H, anh D và anh Đ đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 23/11/2018, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an huyện Gia Lâm làm nhiệm vụ tại khu vực nghĩa trang thôn Bình Trù, xã Dương Quang, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội kiểm tra, phát hiện Nguyễn Đức H, sinh năm 1989; Trú tại: Thôn T, xã L, huyện G, thành phố Hà Nội và Bùi Văn D, sinh năm 1984; Trú tại: Thôn C, xã C, huyện G, thành phố Hà Nội đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ của Nguyễn Đức H 01 mảnh giấy bạc kích thước khoảng 5x5 cm bị đốt cháy ở giữa và 01 chiếc bật lửa Gas màu xanh. Thu giữ của Bùi Văn D 01 mảnh giấy bạc kích thước khoảng 5x5 cm bị đốt cháy ở giữa và 01 chiếc bật lửa Gas màu đỏ.

Tại bản kết luận giám định số 8928A/KLGD-PC09 ngày 29/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: 01 mảnh giấy bạc bị cháy ở giữa thu giữ của Nguyễn Đức H có dính ma túy loại Heroine; 01 mảnh giấy bạc bị cháy ở giữa thu giữ của Bùi Văn D có dính ma túy loại Heroine.

Quá trình làm việc tại trụ sở Cơ quan Công an Bùi Văn D và Nguyễn Đức H khai nhận: Bản thân D và H là người nghiện ma túy, khoảng 11 giờ 45 phút ngày 23/11/2018 D đi đến nhà Nguyễn Thị N tại Thôn G, xã K, huyện G, thành phố Hà Nội mục đích mua ma túy về sử dụng thì gặp H cũng đi đến nhà N mua ma túy về sử dụng, D và H gặp N và mỗi người hỏi mua của N 01 tép Heroine với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), D đã đưa cho N số tiền 200.000 đồng và H đưa cho N số tiền 200.000 đồng gồm 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, N cầm tiền của D và H và lấy ra 02 tép ma túy đều có đặc điểm là để trong 01 đoạn ống hút nhựa được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng là Heroine đưa cho D và H mỗi người 01 tép Heroine. Sau khi mua được ma túy, D và H cùng nhau đi bộ ra khu vực nghĩa trang thôn Bình Trù, xã Dương Quang, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội để sử dụng. Sau khi sử dụng xong thì H và D bị lực lượng Công an huyện Gia Lâm kiểm tra, phát hiện thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Căn cứ vào các tài liệu xác minh và chứng cứ nêu trên, cùng ngày 23/11/2018 Cơ quan CSĐT – Công an huyện Gia Lâm đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Nguyễn Thị N. Hồi 17 giờ 30 phút ngày 23/11/2018, tổ công tác Đội CSĐTTP về Ma túy - công an huyện Gia Lâm phối hợp với chính quyền địa phương xã Kim Sơn đến nhà Nguyễn Thị N để thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của N. Khi tổ công tác đến nhà N thì kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang N đang có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1979, HKTT: Thôn C, xã C, huyện G, thành phố Hà Nội. Thu giữ trên tay N số tiền 200.000 đồng (là tiền Đ đưa cho N) và 01 hộp nhựa màu trắng hình tròn bên trong có 09 ống nhựa (gồm 07 ống màu hồng và 02 ống màu xanh) có kích thước dài khoảng 02 cm được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Hêroine, N khai nhận khi N cầm số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) của Đ và chuẩn bị lấy ra 01 ống nhựa chứa ma túy ở trong hộp để bán cho Đ thì bị Cơ quan Công an huyện Gia Lâm kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của N, Cơ quan Công an phát hiện, thu giữ của N những đồ vật, tài sản sau:

- 13 ống hút cắt đoạn (Trong đó có 07 đoạn màu xanh và 06 đoạn màu hồng, mỗi ống đều được hàn kín một đầu, mỗi ống có kích thước dài khoảng 02cm);
- 07 ống hút nhựa dài khoảng 20 cm màu hồng;
- Số tiền 1.300.000 đồng (Một triệu ba trăm nghìn đồng);
- 01 Chiếc bật lửa Gas màu trắng;
- 01 Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh có sim liên lạc.

Tổ công tác Công an huyện Gia Lâm tiến hành lập biên bản đưa N cùng vật chứng về trụ sở để làm rõ.

Tại bản kết luận giám định số 8932A/KLGD-PC09 ngày 29/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 09 ống nhựa được hàn kín 02 đầu (07 ống nhựa màu hồng và 02 ống nhựa màu xanh) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 1,002 gam.

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lâm, Nguyễn Thị N khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 23/11/2018 khi N đang ở nhà thì H và D đến hỏi mua mỗi người 01 tép ma túy loại Heroine với giá 200.000 đồng/01 tép, N đồng ý bán 01 tép ma túy cho H và cầm 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng của H; N bán cho D 01 tép ma túy và cầm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng của D. Sau đó đến khoảng 17h30 phút cùng ngày N lại tiếp tục bán 01 tép ma túy loại Heroine cho Đ với giá 200.000 đồng/01 tép, và chuẩn bị lấy ra 01 ống nhựa chứa ma túy ở trong hộp để bán cho Đ thì bị Cơ quan Công an huyện Gia Lâm kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của N, N khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 19/11/2018 N đi lên Từ Sơn, Bắc Ninh gặp 1 người phụ nữ không quen biết tên tuổi, địa chỉ ở ven đường và hỏi mua ma túy loại Hêroine giá 1.000.000đ (Một triệu đồng). Sau khi mua được ma túy, N mang về nhà chia ma túy vào các đoạn ống hút nhựa và hàn kín 02 đầu ống nhựa mục đích bán cho các đối tượng nghiện.

Trong quá trình điều tra, N khai nhận bán ma túy từ ngày 22/11/2018, cùng ngày N không nhớ thời gian nào, có 03 người đàn ông không quen biết tên tuổi địa chỉ đến hỏi N mua mỗi người 01 tép ma túy (mỗi tép giá 200.000 đồng). N đưa cho 03 người (mỗi người 01 tép ma túy) và cầm số tiền 200.000 đồng/1 người.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số: 23/CT-VKSGL ngày 20/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị N ra trước Tòa án về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Nguyễn Thị N đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, bị cáo thừa nhận hành vi mua bán trái phép 03 tép ma túy loại Heroine với giá tiền là 200.000 đồng/1 gói cho các đối tượng Nguyễn Đức H, Nguyễn Văn Đ và Bùi Văn D vào ngày 23/11/2018 với mục đích để kiếm lời lấy tiền chi tiêu cho bản thân là sai, vi phạm pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo nội dung bản Cáo trạng số 23/CT-VKSGL ngày 20/3/2019. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N mức án phạt tù từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/11/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có chữ ký xác nhận niêm phong của Giám định viên và bị cáo Nguyễn Thị N, bên trong phong bì là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng là 0,962 gam (Sau khi đã lấy mẫu 0,040 gam để giám định); 01 chiếc bật lửa Gas màu xanh, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Đức H; 01 chiếc bật lửa Gas màu đỏ, đã qua sử dụng thu giữ của Bùi Văn D; 01 chiếc bật lửa Gas màu trắng, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thị N; 07 ống hút nhựa màu hồng, mỗi ống dài khoảng 20cm;

13 ống hút cắt đoạn (trong đó có 07 đoạn màu xanh và 06 đoạn màu hồng, mỗi ống đều được hàn kín một đầu, mỗi ống có kích thước dài khoảng 2cm); 01 hộp nhựa màu trắng hình tròn; 01 phong bì niêm phong có chữ ký xác nhận niêm phong của Giám định viên và Nguyễn Đức H, bên trong phong bì là 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy ở giữa có dính ma túy loại Heroine; 01 phong bì niêm phong có chữ ký xác nhận niêm phong của Giám định viên và Bùi Văn D, bên trong phong bì là 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy ở giữa có dính ma túy loại Heroine.

Tịch thu và sung ngân sách Nhà nước số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng)

Trả lại tài sản cho bị cáo Nguyễn Thị N số tiền 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng. Đây là tiền, tài sản cá nhân của bị cáo N, không liên quan đến hành vi phạm tội về ma túy nên cần thiết trả lại cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Thị N sau khi nghe quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, bị cáo thừa nhận có tội và thừa nhận hành vi mua bán trái phép 03 tép ma túy là loại Heroine cho Nguyễn Đức H, Bùi Văn D và Nguyễn Văn Đ vào ngày 23/11/2018 với mục đích để kiếm lời cho bản thân của mình là sai, vi phạm pháp luật. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị N: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản thu giữ vật chứng, Kết luận giám

định, Lời khai người làm chứng, Lời khai người liên quan và các biên bản, tài liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 18 giờ ngày 19/11/2018 N đi lên Từ Sơn, Bắc Ninh gặp 01 người phụ nữ không quen biết đứng ở ven đường và hỏi mua của người phụ nữ này 01 gói ma túy loại Hêroine với giá 1.000.000đ (Một triệu đồng). Sau khi mua được ma túy, N mang số ma túy về nhà chia số ma túy vừa mua được vào các đoạn ống hút nhựa và hàn kín 02 đầu ống nhựa với mục đích để bán cho các đối tượng nghiện. Khoảng 12 giờ trưa ngày 23/11/2018 khi N đang ở nhà thì H và D đến hỏi mua mỗi người 01 tép ma túy giá 200.000 đồng/1 tép, N đồng ý và bán 01 tép ma túy cho H và cầm 02 tờ 100.000 đồng của H; N bán cho D 01 tép ma túy và cầm 01 tờ 200.000 đồng của D và cũng trong ngày 23/11/2019 thì đến khoảng 17 giờ 30 phút, khi N đang bán ma túy cho Nguyễn Văn Đ 01 tép ma túy giá 200.000 đồng/1 tép tại nhà riêng của bị cáo thì bị Cơ quan Công an huyện Gia Lâm kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang thu giữ vật chứng.

[3]. Vật chứng Cơ quan Công an thu giữ gồm: Thu giữ của Nguyễn Đức H 01 mảnh giấy bạc kích thước khoảng 5x5 cm bị đốt cháy ở giữa và 01 chiếc bật lửa Gas màu xanh; Thu giữ của Bùi Văn D 01 mảnh giấy bạc kích thước khoảng 5x5 cm bị đốt cháy ở giữa và 01 chiếc bật lửa Gas màu đỏ; Thu giữ của Nguyễn Thị N: 13 ống hút cắt đoạn (trong đó có 07 đoạn màu xanh và 06 đoạn màu hồng, mỗi ống đều được hàn kín một đầu, mỗi ống có kích thước dài khoảng 2cm); 01 hộp nhựa màu trắng hình tròn; 07 ống hút nhựa dài khoảng 20 cm màu hồng; Số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng); 01 chiếc bật lửa Gas màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh có sim liên lạc.

[4]. Tại bản kết luận giám định số 8928A/KLGD-PC09 ngày 29/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: - 01 mảnh giấy bạc bị cháy ở giữa (thu giữ của Nguyễn Đức H) có dính ma túy loại Heroine; - 01 mảnh giấy bạc bị cháy ở giữa (thu giữ của Bùi Văn D) có dính ma túy loại Heroine;

- Tại bản kết luận giám định số 8932A/KLGD-PC09 ngày 29/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 09 ống nhựa được hàn kín hai đầu (07 ống nhựa màu hồng và 02 ống nhựa màu xanh) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 1,002 gam.

Heroine thuộc danh mục các chất ma túy mà Nhà nước cấm sử dụng.

[5]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 12 giờ ngày 23/11/2018, tại nhà của Nguyễn Thị N ở Thôn G, xã K, huyện G, thành phố Hà Nội, bị cáo N đã có hành vi bán trái phép 01 tép chất ma túy loại Heroine cho Nguyễn Đức H với giá 200.000 đồng và bán cho Bùi Văn D 01 tép ma túy loại Heroine với giá 200.000 đồng. Đến 17 giờ 30 phút, cùng

ngày 23/11/2018, khi Nguyễn Thị N đang có hành vi cất giấu khối lượng 1,002 gam ma túy loại Heroine mục đích để tiếp tục bán cho các đối tượng nghiện để kiếm lời và khi N đang bán cho Nguyễn Văn Đ 01 tép ma túy Heroine với giá 200.000 đồng thì bị Cơ quan Công an huyện Gia Lâm kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang cùng vật chứng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thị N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Khẳng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, truy tố bị cáo Nguyễn Thị N ra trước tòa án theo điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo nhận tội và không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[7]. Xét tính chất vụ án: Đánh giá tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, trị an xã hội là nguyên nhân phát sinh ra các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần xét xử vụ án nghiêm minh và giành cho bị cáo một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[8]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện, nhân thân bị cáo Nguyễn Thị N có 01 tiền án: Ngày 31/01/2001, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Thị N 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 30/8/2005 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù. Theo quy định của pháp luật tiền án này của bị cáo đã được xóa án tích.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình để Cơ quan cảnh sát điều tra, điều tra kết thúc vụ án sớm. Ngoài ra bản thân bị cáo N có hoàn cảnh hết sức éo le chồng mất vì bệnh ung thư vào ngày 25/11/2018, mẹ đẻ bị cáo cũng mất ngay sau khi bị cáo bị bắt, hiện nay chỉ còn một mình mẹ chồng bị cáo là bà Nguyễn Thị Kim 76 tuổi đang ăn ở, sinh hoạt tại nhà bị cáo N. Do đó, bị cáo N được hưởng các tình tiết giảm được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng, bị cáo N không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9]. Về Áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[10]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có chữ ký xác nhận niêm phong của Giám định viên và bị cáo Nguyễn Thị N, bên trong phong bì là ma túy loại Heroine có tổng khối lượng là 0,962 gam (Sau khi đã lấy mẫu 0,040 gam để giám định); 01 chiếc bật lửa Gas màu xanh, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Đức H; 01 chiếc bật lửa Gas màu đỏ, đã qua sử dụng thu giữ của Bùi Văn D; 01 chiếc bật lửa Gas màu trắng, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thị N; 13 ống hút cắt đoạn (trong đó có 07 đoạn màu xanh và 06 đoạn màu hồng, mỗi ống đều được hàn kín một đầu, mỗi ống có kích thước dài khoảng 2cm); 01 hộp nhựa màu trắng hình tròn; 07 ống hút nhựa màu hồng, mỗi ống dài khoảng 20cm; 01 phong bì niêm phong có chữ ký xác nhận niêm phong của Giám định viên và Nguyễn Đức H, bên trong phong bì là 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy ở giữa có dính ma túy loại Heroine; 01 phong bì niêm phong có chữ ký xác nhận niêm phong của Giám định viên và Bùi Văn D, bên trong phong bì là 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy ở giữa có dính ma túy loại Heroine. Đây là vật chứng Nhà nước cấm lưu hành và vật chứng liên quan đến tội phạm không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

Tịch thu và sung ngân sách Nhà nước số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng). Đây là số tiền liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo N và do bị cáo phạm tội mà có, nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Trả lại tài sản cho bị cáo Nguyễn Thị N số tiền 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng. Đây là tiền, tài sản cá nhân của bị cáo N, không liên quan đến hành vi phạm tội về ma túy nên cần thiết trả lại cho bị cáo.

[11]. Các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với lời khai của bị cáo N khai nhận bán ma túy từ ngày 22/11/2018, cùng ngày N không nhớ thời gian nào, có 03 người đàn ông không quen biết tên tuổi địa chỉ đến hỏi N mua mỗi người 01 tép ma túy (mỗi tép giá 200.000 đồng). N đưa cho 03 người (mỗi người 01 tép ma túy) và cầm số tiền 200.000 đồng/01 người. Ngoài lời khai của N không có tài liệu nào khác chứng minh N có hành vi mua bán trái phép chất ma túy ngày 22/11/2018.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực Từ Sơn, Bắc Ninh. Bị cáo khai nhận là mua của một người phụ nữ không quen biết. Quá trình điều tra, xác minh chưa xác định được địa điểm bị cáo mua ma túy cũng như nhân thân, địa chỉ của đối tượng này. Cơ quan điều Công an huyện Gia Lâm đang thu

thập tài liệu xác minh về địa điểm và đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo để có căn cứ, xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Đức H, Bùi Văn D ngày 23/11/2018 đã có hành vi mua ma túy loại Heroine của N và đã sử dụng hết số ma túy đã mua được của N, qua xét nghiệm H, D đều thể hiện dương tính với Heroine. Công an huyện Gia Lâm đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với H, D về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền với mức phạt là 750.000 đồng mỗi người là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn Đ ngày 23/11/2018 khi đang có hành vi mua ma túy của N về để sử dụng nhưng chưa kịp nhận ma túy thì bị Cơ quan Công an bắt kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của Nguyễn Văn Đ chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Qua xét nghiệm Đ thể hiện dương tính với Heroine. Do vậy, Công an huyện Gia Lâm đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền với mức phạt là 750.000 đồng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[12]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện, là lao động tự do thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[13]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị N** phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung, năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Thị N **07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/11/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thị N.

3. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có chữ ký xác nhận niêm phong của Giám định viên và bị cáo Nguyễn Thị N, bên trong phong bì là ma túy loại Heroine có tổng khối lượng là 0,962 gam (Sau khi đã lấy mẫu 0,040 gam để giám định); 01 chiếc bật lửa Gas màu xanh, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Đức H; 01 chiếc bật lửa Gas màu đỏ, đã qua sử dụng thu giữ của Bùi Văn D; 01 chiếc bật lửa Gas màu trắng, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thị N; 13 ống hút cắt đoạn (trong đó có 07 đoạn màu xanh và 06 đoạn màu hồng, mỗi ống đều được hàn kín một đầu, mỗi ống có kích thước dài khoảng 2cm); 01 hộp nhựa màu trắng hình tròn; 07 ống hút nhựa màu hồng, mỗi ống dài khoảng 20cm; 01 phong bì niêm phong có chữ ký xác nhận niêm phong của Giám định viên và Nguyễn Đức H, bên trong phong bì là 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy ở giữa có dính ma túy loại Heroine; 01 phong bì niêm phong có chữ ký xác nhận niêm phong của Giám định viên và Bùi Văn D, bên trong phong bì là 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy ở giữa có dính ma túy loại Heroine;

- Tịch thu và sung ngân sách Nhà nước số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng).

- Trả lại tài sản cho bị cáo Nguyễn Thị N số tiền 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng.

(Vật chứng, tài sản có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm đang quản lý theo Biên bản bàn giao vật chứng, tài sản lập ngày 21/3/2019 và Biên lai thu tiền số AA/2010/1467 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội).

4. Áp dụng Điều 136; Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, bị cáo Nguyễn Thị N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác;
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Công an; VKSND huyện Gia Lâm;
- THADS huyện Gia Lâm;
- UBND xã Kim Sơn, Gia Lâm, Hà Nội;
(Thay cho thông báo kết quả xét xử)
- Lưu: Vp; Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thành Nam